

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** Văn bản Hán văn Việt Nam
(*Chinese documents of Vietnam*)
- Mã số học phần: SG 219
 - Số tín chỉ học phần: 02
 - Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học
- 2. Đơn vị phụ trách học phần:**
- Bộ môn: Sư phạm Ngữ văn
 - Khoa: Sư phạm
- 3. Học phần tiên quyết:** SP 522

4. Mục tiêu của học phần:

4.1 Kiến thức:

4.1.1 Cung cấp một số vốn kiến thức nhất định về chữ Hán, nhờ đó sinh viên có thể giải quyết những vấn đề có liên quan đến từ nguyên ngữ nghĩa của một bộ phận từ Hán Việt gốc Hán một cách chính xác, sâu sắc.

4.1.2 Cung cấp những hiểu biết cơ bản về văn hoá, tư tưởng có liên quan đến ngữ văn Hán Nôm qua một số bài Hán văn tiêu biểu của Việt Nam trong chương trình PTTH hiện hành; từ đó, sinh viên có điều kiện tốt hơn để hiểu văn học cổ Việt Nam.

4.1.3 Qua học phần này, người học có thể vận dụng kiến thức đã học để tìm hiểu những tác phẩm viết bằng chữ Hán.

4.2 Kỹ năng:

4.2.1 Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để tìm hiểu một văn bản Hán văn thông thường.

4.2.2 Có khả năng giải thích các từ Hán Việt phổ thông và đọc hiểu được một số văn bản chữ Hán có kết cấu ngữ pháp đơn giản.

4.2.3 Biết sưu tầm tài liệu và lưu trữ tài liệu để sử dụng lâu dài.

4.2.4 Có khả năng vận dụng kiến thức môn học vào giảng dạy môn Văn ở trường PTTH.

4.3 Thái độ

4.3.1 Ý thức được sự cần thiết của môn học, yêu thích môn học.

4.3.2 Tự hào về một nền văn học viết bằng chữ Hán của dân tộc.

4.3.3 Có tinh thần học hỏi, ý chí không ngừng nâng cao kiến thức và rèn luyện kỹ năng sư phạm để hoàn thành này càng tốt công tác giảng dạy.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

- Học phần gồm 2 chương. Chương 1: Vận văn, chương 2: Biền văn.
- Bằng kiến thức đã được học ở học phần SP 522, thông qua những văn bản Hán văn tiêu biểu của văn học Việt Nam người học sẽ tiến hành minh giải các văn bản Hán văn song song với việc tập viết, đoán bộ và tìm hiểu phương pháp cấu tạo của những chữ trong văn bản đó.
- Qua việc minh giải các văn bản Hán văn Việt Nam, người học có điều kiện đi sâu tìm hiểu từ nguyên, từ nghĩa do văn tự Hán biểu thị, một công việc rất cần thiết để hiểu văn bản cổ. Những kiến thức về từ nguyên, từ nghĩa này sẽ giúp sinh viên hiểu chính xác những từ gốc Hán trong tiếng Việt.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Chương 1 Vận văn	10	
1.1. Lý thuyết về Vận văn.	2	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
1.2. <i>Nam quốc sơn hà</i> (Lý Thường Kiệt)		4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3
1.3. <i>Thuật hoài</i> (Phạm Ngũ Lão)	2	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
1.4. <i>Cảm hoài</i> (Đặng Dung)	2	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
1.5. <i>Cáo tạt thị chúng</i> (Mãn Giác thiền sư)	2	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
1.6. <i>Độc Tiểu Thanh ký</i> (Nguyễn Du)	2	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
Chương 2 Biền văn	20	
2.1. Lý thuyết về Biền văn.		4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
2.2. <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi)	10	4.1.3;4.2.1;4.2.2;4.3.1
2.3. <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn)	10	4.1.3;4.2.1; 4.2.2;4.3

7. Phương pháp giảng dạy:

- Phương pháp thuyết giảng
- Phương pháp nêu vấn đề
- Hướng dẫn thực hành văn bản

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%	4.3.1

2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết	30 %	4.1.1 ;4.1.2
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60 %	4.1.1;4.1.2; 4.2.1;4.2.2; 4.2.4

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]. <i>Ngữ văn Hán Nôm</i> , Đặng Đức Siêu - Nguyễn Ngọc San, Nxb Giáo dục, 1988 Số thứ tự trên kệ sách: 495.1/ S309/T2	M011452,M011454, M011453,MOL.029818, MOL.029845,MON.104657, DIG.001454
[2] <i>Giáo trình Hán Nôm</i> , Phan Văn Các, Nxb Giáo dục, 1985 Số thứ tự trên kệ sách: 495.1/ C101/ T2/1985	M003615,M003616, M003617,SP.005939, SP.005936, DIG.002886
[3] <i>Hán Việt từ điển giản yếu</i> , Đào Duy Anh – Nxb Trường Thi, Sài Gòn - 1957 Số thứ tự trên kệ sách: 495.103/ A596	REF.003332
[4] <i>Bài giảng Văn bản Hán văn Việt Nam</i> , Lê Thị Ngọc Bích, ĐH Cần Thơ	Giáo viên cung cấp

11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Vận văn 1.1 Lý thuyết Vận văn 1.2 Văn bản 1.2.1 <i>Nam quốc sơn hà</i> (Lý Thường Kiệt)	2		-Nghiên cứu trước: Tài liệu [1]: Chương 1 Lý thuyết Vận văn. -Tập viết, đoán bộ Thủ và phương pháp cấu tạo các chữ Hán trong bài <i>Nam quốc sơn hà</i> . -Nghiên cứu trước bài <i>Thuật hoài</i> (tài liệu [4])

2	1.2.2 <i>Thuật hoài</i> (Phạm Ngũ Lão)	2		-Thực hành văn bản bài <i>Thuật hoài</i> . - Nghiên cứu trước bài <i>Cảm hoài</i> (tài liệu [4])
3	1.2.3 <i>Cảm hoài</i> (Đặng Dung)	2		-Thực hành văn bản bài <i>Cảm hoài</i> . -Nghiên cứu trước bài <i>Cáo tật thị chúng</i> (tài liệu [4])
4	1.2.4 <i>Cáo tật thị chúng</i> (Mãn Giác thiền sư)	2		-Thực hành văn bản bài <i>Cáo tật thị chúng</i> . -Nghiên cứu trước bài <i>Độc Tiểu Thanh ký</i> (tài liệu [4])
5	1.2.5 <i>Độc Tiểu Thanh ký</i> (Nguyễn Du)	2		-Thực hành văn bản bài <i>Độc Tiểu Thanh ký</i> -Nghiên cứu trước bài Lý thuyết về <i>Biên văn</i> (tài liệu [4]) -Ôn lại kiến thức thực hành những bài Văn bản từ tuần 1 đến tuần 5.
6	Chương 2: Biên văn 2.1 Lý thuyết về <i>Biên văn</i> 2.2 Văn bản.	2		-Nghiên cứu trước bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 1,2
7	2.2.1 <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 1,2	2		-Thực hành văn bản bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 1,2 -Nghiên cứu trước bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 3. -Ôn kiến thức đã học chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ
8	- <i>Bình Ngô đại cáo</i> (tt) đoạn 3 -Kiểm tra giữa kỳ	2		-Thực hành văn bản bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 3. -Nghiên cứu trước bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 4,5
9	- <i>Bình Ngô đại cáo</i> (tt) đoạn 4,5	2		-Thực hành văn bản bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 4,5 -Nghiên cứu trước bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 6,7,8
10	- <i>Bình Ngô đại cáo</i> (tt) đoạn 6,7,8	2		-Thực hành văn bản bài <i>Bình Ngô đại cáo</i> (Nguyễn Trãi) đoạn 6,7,8 -Nghiên cứu trước bài <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 1.2
11	2.2.2 <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 1.2	2		-Thực hành văn bản bài <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 1.2 -Nghiên cứu trước bài <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 3,4
12	- <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 3,4	2		-Thực hành văn bản bài <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 3,4 -Nghiên cứu trước bài <i>Dụ chư tỳ tướng hịch văn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 5,6

13	- <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 5,6	2	-Thực hành vãn bản bài <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 5,6 -Nghiên cứu trước bài <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 7,8
14	- <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 7,8	2	-Thực hành vãn bản bài <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 7,8 -Nghiên cứu trước bài <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 9. -Ôn kiến thức đã học từ tuần 1.
15	- <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 9 -Ôn kiến thức đã học, chuẩn bị thi kết thúc HP	2	-Thực hành vãn bản bài <i>Dự chụ tỳ tướng hịch vãn</i> (Trần Quốc Tuấn) đoạn 9.

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

TL. HIỆU TRƯỞNG
P. TRƯỞNG KHOA



Nguyễn Văn Nở

TRƯỞNG BỘ MÔN

TRẦN VĂN MINH